

Bản án số: 89/2023/DS-ST
Ngày: 25 - 7 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Phụng

Ông Phạm Văn Tư

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên tòa:** (Không tham gia)

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2023/TLST-DS ngày 05/4/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Linh K, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: số nhà A, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vinh Long

- **Bị đơn:** Ông Võ Tăng Đình T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà A, đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Vinh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/3/2023 và quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Linh K trình bày:

Ngày 17/02/2022, ông K cho ông Võ Tăng Đình T vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, không thỏa thuận lãi suất, mục đích vay làm vốn kinh doanh. Nội dung thỏa thuận được lập bằng văn bản Hợp đồng vay nợ có công chứng của Văn phòng C. Hết thời hạn vay, ông T không trả nợ, ông K khởi kiện yêu cầu ông T trả ông K số tiền vay gốc 100.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Đối với bị đơn ông Võ Tăng Đình T: Tòa án thông qua Văn phòng T1 tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không nhận văn bản trình bày ý kiến của bị đơn. Tòa án cũng không tiến hành phiên hòa giải được do bị đơn vắng mặt hai lần không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông K khởi kiện ông T tranh chấp hợp đồng vay tài sản vì cho rằng có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm là có quyền khởi kiện. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố V nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long. Ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do, dù đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn. Vì vậy, thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo quy định tại các Điều 26, 35, 39, 186, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quá trình tiến hành tố tụng, bị đơn được tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không phản đối tình tiết, sự kiện, tài liệu do nguyên đơn đưa ra. Hợp đồng vay tài sản giữa ông K với ông T được xác lập bằng văn bản Hợp đồng vay nợ có công chứng của Văn phòng công chứng Trần Thị M, nội dung ghi rõ ông K đã giao ông T nhận số tiền vay 100.000.000 đồng. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K, buộc ông T trả ông K số tiền vay gốc 100.000.000 đồng.

[3] Án phí: Buộc ông T nộp số tiền 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông K số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 186, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Linh K.

Buộc ông V Tăng Đình T trả ông Nguyễn Linh K số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí: Buộc ông Võ Tăng Đình T nộp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Nguyễn Linh K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số No 0001965 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân

